

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU

Số: 2222/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 10 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1602/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu khoá XV, kỳ họp thứ mười chín về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2445/STC-QLNS ngày 10 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 cho các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (theo biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024 được giao các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phân bổ và giao dự toán thu, chi ngân sách ngân sách địa phương đảm bảo:

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi Cục hải quan Ma Lù Thàng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trong phạm vi dự toán được giao:

- Chỉ đạo quyết liệt có hiệu quả công tác quản lý thu ngân sách nhà nước, tăng cường quản lý thu, cơ cấu lại nguồn thu đảm bảo tính bền vững; đôn đốc thu hồi các khoản nợ đọng thuế, giảm tỷ lệ nợ đọng thuế; quản lý chặt chẽ hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đảm bảo đúng đối tượng theo quy định của pháp luật, thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế; quản lý chặt chẽ đối tượng hoàn thuế đảm bảo đúng quy định của pháp luật; thực hiện nghiêm quy định về đấu giá khi thực hiện chuyển nhượng, cho thuê tài sản công, giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật;...;. Thu hồi kịp thời số tiền thuế, tiền phạt và các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra, thông báo thẩm tra quyết toán và quyết toán dự án hoàn thành theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; phân bổ và giao dự toán đúng thời hạn theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công; điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, các khoản chi chưa thật sự cần thiết để đảm bảo nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn cho đầu tư phát triển; chỉ đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn bảo đảm; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, khắc phục hạn chế trong chậm triển khai thực hiện dự án đầu tư công, chậm giải ngân vốn đầu tư công; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng thực hiện và giải ngân nhanh thiếu vốn, hạn chế tối đa việc chuyển nguồn.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở phương án tự chủ tài chính được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; ban hành đầy đủ định mức kinh tế, kỹ thuật và tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng dịch vụ, hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập để làm căn cứ xây dựng đơn giá, kế hoạch đặt hàng và giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

- Đối với kinh phí mua sắm tài sản (thuộc danh mục mua sắm tập trung) đã được bố trí trong dự toán, yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp nhu cầu, danh mục tài sản đề nghị mua sắm gửi về đơn vị mua sắm tập trung của tỉnh trước ngày 31/01/2024 theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Đối với kinh phí thực hiện bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công đã được bố trí trong dự toán: Yêu cầu các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công.

2. Tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương

Tiếp tục thực hiện các quy định hiện hành về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2024 từ: Một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan, đơn vị; sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024. Riêng đối với số thu từ việc cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, y tế dự phòng và dịch vụ y tế khác của cơ sở y tế công lập sử dụng tối thiểu 35%; 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ); nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2023 còn dư chuyển sang (nếu có). Đồng thời, dành 70% nguồn tăng thu thực hiện của ngân sách địa phương so với dự toán năm 2023 (không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết và các khoản thu được loại trừ theo quy định).

3. Giao Sở Tài chính

- Chủ động tham mưu trả nợ gốc đúng hạn theo khé ước vay năm 2024 số tiền: 2.900 triệu đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách tỉnh.

- Xác định số tăng thu ngân sách tỉnh trình cấp có thẩm quyền (nếu có); số tăng thu nguồn ngân sách của các huyện, thành phố, làm cơ sở để thông báo cho các địa phương triển khai thực hiện.



- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh phân bổ chi tiết dự kiến kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khi đảm bảo điều kiện phân bổ.

- Tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh văn bản triển khai, điều hành thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/01/2024.

4. Giao các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc là cơ quan chủ quản các Chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ dự toán nguồn vốn sự nghiệp được trung ương giao năm 2024 để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh khẩn trương phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố lập phương án phân bổ chi tiết theo từng lĩnh vực chi, dự án, nội dung thành phần gửi Sở Tài chính trước ngày 15/01/2024 để thẩm định, trình Uỷ ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết tại kỳ họp gần nhất.

5. Các huyện, thành phố

- Sử dụng kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách các huyện, thành phố để thực hiện các đề án, nghị quyết do tỉnh ban hành và kinh phí bổ sung có mục tiêu theo đúng dự toán được Uỷ ban nhân dân tỉnh giao. Giao kinh phí cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề đảm bảo không thấp hơn dự toán Uỷ ban nhân dân tỉnh giao.

- Trong phân bổ ngân sách địa phương ưu tiên bố trí kinh phí triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt giai đoạn 2021-2025 thuộc trách nhiệm của ngân sách địa phương. Đồng thời, chủ động cân đối bố trí đối ứng từ ngân sách địa phương, lồng ghép, huy động tối đa các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, theo đúng quy định tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh đã được ban hành, bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ.



- Nguồn thu tiền sử dụng đất: Dành tối thiểu 50% để bố trí cho Chương trình xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh; tối thiểu 10% để bố trí kinh phí thực hiện công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu, hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quy hoạch sử dụng đất và công tác kiểm kê đất đai, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Sau khi bố trí đủ kinh phí cho nhiệm vụ nêu trên hoặc trường hợp số kinh phí bố trí lũy kế các năm đã đáp ứng đủ nhu cầu, số kinh phí còn lại mới bố trí chi đầu tư thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định.

- Chủ động sử dụng dự toán được giao để kịp thời chi trả các chế độ, chính sách do trung ương, địa phương ban hành đảm bảo đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách không để xảy ra tình trạng nợ lương cán bộ, công chức, viên chức, các khoản chi cho con người theo quy định.

- Trong điều hành tài chính - ngân sách nhà nước năm 2024, trường hợp địa phương có nguồn thu cân đối giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyết định phải chủ động sử dụng các nguồn lực hợp pháp của mình, đồng thời rà soát, sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương.

6. Thời gian phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và báo cáo kết quả thực hiện:

- Căn cứ dự toán được giao, các sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phân bổ dự toán thu, chi ngân sách đến từng đơn vị sử dụng ngân sách đảm bảo đúng nội dung trước ngày 31/12/2023. Thực hiện công khai và báo cáo kết quả phân bổ và giao dự toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp kết quả phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể, đơn vị dự toán cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

7. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể, đơn vị dự toán cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các kiến nghị, kết luận của cơ quan Thanh tra các cấp, Kiểm toán nhà nước, Đoàn giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh. Kịp thời tham mưu, khắc phục tồn tại, hạn chế như tình trạng kết dư ngân sách, chuyển nguồn ngân sách sang năm sau vẫn còn ở mức cao để phát huy hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.



Trong tổ chức thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về lĩnh vực tài chính - ngân sách có những nội dung kiến nghị kéo dài khó thực hiện, chưa phù hợp với tình hình thực tế và các quy định của pháp luật cần phải điều chỉnh thì các cơ quan, đơn vị chủ động rà soát, xác định rõ nguyên nhân, lý do, cung cấp tài liệu, bằng chứng, có ý kiến bằng văn bản nêu nguyên nhân, thực trạng, cơ sở pháp lý, đề xuất giải pháp xử lý gửi về Sở Tài chính trước ngày 31/01/2024 để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước xem xét điều chỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước Lai Châu; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu Ma Lù Thàng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, đoàn thể, đơn vị dự toán cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Kiểm toán Nhà nước;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
 - Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh, Công báo tỉnh;
 - VP UBND tỉnh: V, C;
 - Lưu: VT, Kt2.
- (Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Văn Lương



GIAO DỤC TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 2222/QĐ-UBND ngày 10/12/2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

ĐƠN VỊ: SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Mã chương: 412

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số	Trong đó: Tiết kiệm 10% thực hiện CCTL	Ghi chú
I	Dư toán thu, chi, nộp ngân sách	2.950		
1	Thu phí, lệ phí	350		
2	Thu khác	2.600		
3	Số nộp NSNN	2.950		
-	Số phí, lệ phí nộp NSNN	350		
-	Số thu khác nộp ngân sách nhà nước	2.600		
II	Dư toán chi ngân sách nhà nước	86.728	1.649	
1	Chi quản lý hành chính (1)	75.158	1.495	
2	Chi sự nghiệp kinh tế (2)	6.051	154	
3	Bổ sung có mục tiêu (Kinh phí thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững)	3.672	0	
4	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới	1.847	0	

Ghi chú:

(1) Trong đó:

- Chênh lệch cơ cấu (Chi lương, các khoản phụ cấp có tính chất tiền lương và các khoản đóng góp theo lương theo quy định tại Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh): 551 triệu đồng.
- Chênh lệch lương tăng thêm từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng: 6.274 triệu đồng.
- Phụ cấp công vụ: 6.220 triệu đồng.
- Phụ cấp thanh tra: 124 triệu đồng.
- Phụ cấp ưu đãi ngành: 5.108 triệu đồng.
- Phụ cấp đặc biệt: 863 triệu đồng.
- Phụ cấp thâm niên nghề: 2.584 triệu đồng.
- Tiền điện, nước: 40 triệu đồng.
- Kinh phí trang phục thanh tra, trang phục ngành, trang phục thanh tra chuyên ngành: 714 triệu đồng.
- Kinh phí đảm bảo hoạt động thu phí, lệ phí: 170 triệu đồng.
- Kinh phí đảm bảo hoạt động xử phạt vi phạm hành chính: 1.270 triệu đồng.
- Kinh phí hoạt động của các Ban chỉ đạo và đặc thù xăng công tác phí kiểm tra giám sát thực hiện các Chương trình, Đề án, Nghị quyết: 330 triệu đồng.
- Kinh phí xúc tiến đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp: 270 triệu đồng.
- Chỉnh lý tài liệu giai đoạn năm 2006-2015: 200 triệu đồng.

Huy

- Kinh phí tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại theo Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh: 10 triệu đồng.
- Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND ngày 20/5/2023 của HĐND tỉnh: 150 triệu đồng.
- Kinh phí hoạt động của ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 02/4/2015 của UBND tỉnh: 350 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn, tuyên truyền công tác phòng chống thiên tai: 200 triệu đồng.
- Kinh phí chi trả dịch vụ tin nhắn trong việc truyền tin phục vụ chỉ huy điều hành về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: 93 triệu đồng.
- Kinh phí thuê xe nhận hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn: 60 triệu đồng.
- Kinh phí hỗ trợ Đài khí tượng thủy văn cung cấp số liệu để phục vụ công tác phòng chống thiên tai: 100 triệu đồng.
- Kinh phí quản lý vận hành, bảo trì và cung cấp dữ liệu 10 trạm đo mưa tự động do Quỹ cộng đồng phòng tránh thiên tai tài trợ: 100 triệu đồng.
- Hỗ trợ kinh phí thực hiện kiểm tra giám sát tình trạng di dân, di cư tự do: 150 triệu đồng.
- Kinh phí kiểm tra giám sát đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: 100 triệu đồng.
- Kinh phí sửa chữa trụ sở làm việc Hạt Kiểm lâm huyện Tam Đường: 1.420 triệu đồng.
- Kinh phí sửa chữa xe ô tô của Hạt kiểm lâm huyện Tân Uyên: 108 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn tuyên truyền công tác sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn hiệu quả và thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng: 150 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn hướng dẫn thu gom, xử lý phụ phẩm cây trồng nông nghiệp: 120 triệu đồng.
- Kinh phí huấn luyện cho nông dân về quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên cây lúa: 100 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện Đề án chuyển đổi số: 3.311 triệu đồng (Xây dựng cơ sở dữ liệu về thủy lợi: 2.000 triệu đồng; Xây dựng cơ sở dữ liệu về trồng trọt: 671 triệu đồng; Xây dựng hệ thống thông tin quản lý, giám sát minh bạch thông tin, kết nối tiêu thụ sản phẩm đối với các sơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nông lâm và thuỷ sản trên địa bàn tỉnh: 640 triệu đồng).
- Kinh phí thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm, giám sát chẩn đoán dịch bệnh động vật, thủy sản: 300 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện công tác phòng chống dịch xảy ra: 200 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản theo Kế hoạch số 1777/KH-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh: 252 triệu đồng.
- Kinh phí thuê máy chủ của hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về thủy sản: 48 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh và chăn nuôi an toàn sinh học: 100 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn hướng dẫn kỹ thuật nuôi cá nước lạnh: 10 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức của người dân về bảo vệ môi trường trong chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản: 91 triệu đồng.
- Kinh phí tập huấn về kiến thức quy định của pháp luật sản xuất kinh doanh về chất lượng nông lâm thủy sản, sơ chế sau thu hoạch, bảo quản nông sản, phổ biến yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn trên địa bàn tỉnh Lai Châu: 150 triệu đồng.
- Kinh phí kiểm tra, giám sát sau khi xác nhận chuỗi an toàn, sản phẩm an toàn; Giám sát việc thực hiện ký cam kết và nội dung đã ký cam kết của các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 50 triệu đồng.
- Kinh phí hoạt động Ban chỉ đạo Văn phòng điều phối và hỗ trợ kinh phí hoạt động của Văn phòng Điều phối: 250 triệu đồng.



(2) Trong đó:

- Chênh lệch lương tăng thêm từ 1.490.000 đồng lên 1.800.000 đồng: 738 triệu đồng.
- Phụ cấp ưu đãi ngành: 45 triệu đồng.
- Kinh phí tuyên truyền hướng dẫn giám sát và phòng trừ dịch hại thuộc diện Kiểm dịch thực vật cây ăn quả xuất khẩu: 150 triệu đồng.
- Kinh phí thực hiện lấy mẫu giám sát và phân tích các chỉ tiêu đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nông lâm thủy sản: 200 triệu đồng./.

